TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 29-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đình Đồng;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt – Thứ ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1990 tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị L; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/4/2007, Trưởng Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi hủy hoại tài sản, mức phạt 250.000 đồng *(Đã nộp xong tiền phạt ngày 16/4/2007)*; ngày 31/10/2008, Trưởng Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi gây rối trật tự công cộng, mức phạt 750.000 đồng *(Đã nộp xong tiền phạt ngày 11/11/2008)*; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2018 đến nay *(hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương)*. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Đức Th; nơi cư trú: Thị tứ Ph, xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo c ác tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 19/4/2018, tại trục thuộc địa phận thôn Tr, xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bị cáo Nguyễn Ngọc S đang mặc 01 túi nilon, kích thước (0,5x2)cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng. S khai, tinh thể màu trắng trong túi nilon là ma túy tổng hợp (ma túy đá) S vừa mua được, mục đích mang về sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo nghiện chất ma túy, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/4/2018, bị cáo đi bộ từ nhà ở khu B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương đến đoạn đường 191B thuộc địa phận thôn Tr, xã Ph, huyện K gặp và mua của một người phụ nữ *(Bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này)* số ma túy trên, hết 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 283/KLGĐ-PC54 ngày 21/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Nguyễn Ngọc S gửi đến giám định có khối là: 0,310g (Không phẩy ba trăm mười gam), là loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSTK ngày 07 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Ngọc S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; xử phạt Nguyễn Ngọc S từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu tiêu huỷ: 0,208 gam Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng. Bị cáo xác định do nghiện chất ma túy nên sáng ngày 19/4/2018 đã đến đoạn đường thôn Tr, xã Ph, huyện K gặp và mua số ma túy trên của một người phụ nữ *(Bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này)* để sử dụng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 19/4/2018, bị cáo Nguyễn Ngọc S có hành vi mua và cất giấu trái phép 0,310g (Không phẩy ba trăm mười gam) chất ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã bị lực lượng Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang, thu giữ vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 19/4/2018 tại đường thôn Tr, xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua, cất giấu chất ma tuý của bị cáo là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chất ma túy bị cáo cất giấu trái phép là Methamphetamine, có khối lượng 0,310 gam nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma tuý của Nhà nước, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy; ngày 16/4/2007, Trưởng Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi hủy hoại tài sản; ngày 31/10/2008, Trưởng Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi gây rối trật tự công cộng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại phạm tội nên HĐXX thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo nghiện chất ma tuý, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Khối lượng chất ma tuý Methamphetamine bị cáo tàng trữ trái phép, sau khi giám định còn lại 0,208 gam là vật cấm lưu hành nay tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, đối tượng bán ma túy cho bị cáo không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[9] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 19/4/2018.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu huỷ: 0,208g (Không phẩy hai trăm linh tám gam) Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 15/5/2018).*

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29 tháng 5 năm 2018.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án, lưu V.phong.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Quốc Quân